TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 322/2022/HS-PT
Ngày: 15-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Trường**

Ông **Phạm Tồn.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Quang Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Trần Viết Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 15-8-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 242/2022/TLPT-HS ngày 13-6-2022 đối với bị cáo **Phan Văn H** cùng đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo và đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HSST ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Các bị cáo kháng cáo:*

1. Phan Văn H (tên gọi khác: H cò), sinh ngày 10-11-1963, tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thành phố P, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Phan Thành K và bà Trần Thị S (đều đã chết); vợ là Trần Thị C và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003).

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2015/HSST ngày 30-01-2015, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo (ngày 14-7-2021, mới chấp hành xong án phí và tiền phạt sung quỹ Nhà nước).

Bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành L, sinh ngày 09-11-1992, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị H; tiền án: không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 321/2018/HSPT ngày 30-11-2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 13 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (đã được xóa án tích).

- Tháng 12-2021, bị xử phạt vi phạm hành chính 40.000.000 đồng về hành vi mua Bán thuốc lá điếu nhập lậu.

Bị cáo tạm giam ngày 26-3-2021; đến ngày 15-11-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn Trung D (tên gọi khác: D hót), sinh ngày 23-5-1994, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở. tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha, mẹ: Không rõ; mẹ nuôi dưỡng từ nhỏ là bà Lê Thị K (đã chết); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 22-11-2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên toà.

4. Ngô Bá Q (tên gọi khác: T), sinh ngày 20-4-1990, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Ngô Bá K và bà Trần Thị L; vợ là Đỗ Thị Thắm và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 22-9-2021; đến ngày 19-01-2022, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

5. Đỗ Trọng H, sinh ngày 08-3-1985, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Đỗ Trọng D và bà Huỳnh Thị H (đã chết); vợ là Trần Thị Ái V và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2007/HSST ngày 07-3-2007, Tòa án Quân sự Khu vực 1, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản".

Bị cáo bị bắt ngày 25-3-2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn D, sinh ngày 24-02-1980, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (S); vợ là Huỳnh Thị Thu H và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 09-9-2021; đến ngày 15-11-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

7. Trần Văn T, sinh ngày 02-12-1996, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trần Văn K và bà Tạ Thị U; vợ là Hồ Thị Hoàng D và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 26-3-2021; đến ngày 20-8-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

8. Huỳnh M L, sinh ngày 03-8-1975, tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Bình Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Huỳnh Trọng T (đã chết) và bà Đặng Thị C; vợ là Nguyễn Thị M C và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 11-4-2021; đến ngày 07-9-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

9. Tô Văn T, sinh ngày 26-7-1985, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thành phố P, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Tô Văn Thông và bà Lê Thị M; vợ là Đinh Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26-3-2021; đến ngày 03-4-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

10. Lê Thành L (tên gọi khác: L), sinh ngày 28-7-1980, tại Bình Định; nới đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lê Thành D và bà Huỳnh Thị Kim P; vợ là Võ Thị Mỹ D và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014, Công an phường Đ, thị xã A, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giam ngày 26-3-2021; đến ngày 24-5-2021, được thay thế bằng pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

11. Lê P, sinh ngày 01-10-1980, tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký HKTT: tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Lê Lạc và bà Phan Thị X; vợ là Võ Thị Mỹ T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 26-3-2021; đến ngày 24-5-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

12. Hồ Văn M, sinh ngày 02-9-1979, tại Gia Lai; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Hồ Văn K và bà Chế Thị T (đều đã chết); vợ là Đào Thị Thúy N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 26-3-2021; đến ngày 24-5-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh, có mặt tại phiên toà.

- *Bị cáo bị kháng cáo:*

13. Lê Ngọc T (tên gọi khác: T ngố, B), sinh ngày 04-12-1986, tại Thái Bình; nơi đăng ký HKTT và cỗ ở: tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lê Phạm A (đã chết) và bà Lê Thị O; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28-4-2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên toà.

- *Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:*

Người bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc T: Luật sư **Tống Đức N**, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T: Bà **Lê Thị O**, sinh năm 1961 (mẹ ruột bị cáo); địa chỉ cư trú: tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

(Vụ án còn có 09 bị cáo khác, nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị; có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và 31 người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12-2020, bà Huỳnh Thị C cho Võ Văn H thuê lô đất rẫy tại thôn P Vinh, xã I, huyện C để H xây dựng địa điểm tổ chức kinh doanh hoạt động vui chơi giải trí bằng các trò chơi dân gian, theo Giấy phép kinh doanh số 5901112533, do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp ngày 23-02-2019 và mở cửa hoạt động trò chơi chọi gà dân gian vào các ngày thứ hai và thứ năm hàng tuần. Lợi dụng việc kinh doanh này, từ khoảng giữa tháng 02-2021, Võ Văn H đã cùng Giáp Kim Đ, Lê Ngọc T, Phan Văn H, Ngô Bá Q, Vũ Đình Đ, Lê Văn Trung D và đối tượng tên gọi là "Tí P T" (chưa xác định được nhân thân) tổ chức đánh bạc bằng hình thức cá cược đá gà được, thua bằng tiền. Võ Văn H xây dựng căn tin trong khuôn viên trường gà và cho Nguyễn Thành L thuê lại để bán đồ ăn, nước uống, thuốc lá cho khách đến chơi cá cược đá gà. L rủ thêm Đỗ Trọng H, Nguyễn Văn S và Đinh Đức M đến phụ giúp L bán hàng cho khách đến chơi cá cược. Võ Văn H lôi kéo những người trong tỉnh Gia Lai và các tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Định, Kon Tum... mang gà đến đá với nhau để những người chơi đặt tiền cá cược được, thua với mục đích để Võ Văn H và đồng phạm thu lợi bất chính 5% từ số tiền thắng cược của các con bạc.

Võ Văn H phân công Lê Ngọc T nhiệm vụ đứng ở cổng ghi tên và phát thẻ số cho khách vào trường gà để theo dõi việc chơi cá cược; Giáp Kim Đ ghi tỷ lệ cá cược vào phơi tổng trên tờ giấy A0 và thanh toán tiền cho các con bạc khi được hoặc thua, người thắng cược phải trả 5% số tiền thắng cược cho Võ Văn H; phân công cho Phan Văn H và Tí P T nhiệm vụ ghi tỷ lệ cá cược vào phiếu (phơi lẻ); Ngô T Anh, Ngô Bá Q, Vũ Đình Đ và Lê Văn Trung D có nhiệm vụ giữ trật tự không để cho khách chơi quậy phá, xô xát đánh nhau khi chơi cá cược và không cho các con bạc ra cổng khi chưa thanh toán xong tiền.

Võ Văn H thỏa thuận với Nguyễn Thành L mỗi tháng L trả cho H 2.000.000 đồng và người tham gia tổ chức đánh bạc trong trường gà được ăn, uống miễn phí. Nguyễn Thành L giao cho Đỗ Trọng H giúp việc bán hàng, còn Nguyễn Văn S và Đinh Đức M mua thực phẩm, gạo để nấu cơm phục vụ cho khách đến đánh bạc tại trường gà. Đến cuối ngày, khi kết thúc việc cá cược đá gà, H và L sẽ chia tiền cho những người trên tùy theo từng nhiệm vụ được phân công, từ số tiền thu lợi bất chính tại trường gà, bán hàng ăn.

Võ Văn H tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà như sau: Khi người chơi mang gà đến, H cùng đồng phạm cân gà và cáp độ, gà quấn băng keo màu đỏ ở chân (gọi là gà đỏ), gà quấn băng keo màu xanh (gọi là gà xanh) để khách dễ phân biệt khi cá cược rồi cho gà vào Ri đá với nhau để khách chơi cá cược. Mỗi trận đá gà gồm nhiều hiệp (hồ), mỗi hiệp kéo dào 20 phút, người chơi chọn gà, đưa ra tỉ lệ cược với nhau, thì Phan Văn H và Tí P T ghi phiếu cho khách. Phiếu gồm có 03 liên, 02 liên đưa cho hai người cá cược với nhau, còn 01 liên giữ lại (gọi là cuống phiếu), trên phiếu có ghi tên con gà đã chọn cược (xanh hoặc đỏ), số thẻ của người chơi, tỷ lệ tiền cược. Sau đó, H và Tí đưa lại cuống phiếu cho Giáp Kim Đ tổng hợp ghi vào phơi tổng để đối chiếu và thanh toán tiền thắng, thua cho khách. Khi trận đá gà kết thúc, người chơi sẽ mang phiếu đến gặp Đ để thanh toán tiền, người thắng cược phải trả 5% trên tổng số tiền thắng cược cho trường gà (tiền xâu).

Khoảng 08 giờ ngày 25-3-2021, biết Võ Văn H mở cửa trường gà để cá cược nên Trần Đức H, Nguyễn Văn D, Trần Văn T, Huỳnh M L, Lê Thành L, Hồ Văn M, Lê Thanh M, Lê P, Tô Văn T, Nguyễn Tấn Đ, Bùi Văn K và khoảng 100 đối tượng khác mang theo 21 con gà đến để đá (chọi gà) và tham gia đặt tiền cá cược.

- Trận thứ nhất (độ gà 1): Trận đấu giữa gà "Phú Yên" buộc băng keo xanh đá với gà "Bình Định" buộc băng keo đỏ. Trận gà này có khoảng 44 người tham gia đặt cược, trong đó có Huỳnh M L và Lê P tham gia đặt tiền chơi cá cược. Kết thúc trận đá gà này, gà chân đỏ "Bình Định" thắng. Tổng số tiền chơi cá cược trong trận này là 517.800.000 đồng.

- Trận thứ hai (độ gà 2): Trận đấu giữa gà "Đắk Lắk" buộc băng keo đỏ đá với gà "Krông Pa" buộc băng keo xanh. Trận đá gà này có khoảng 124 người tham gia đặt cược, trong đó có Trần Đức H, Lê Thành L, Hồ Văn M, Lê Thanh M, Lê P, Trần Văn T, Tô Văn T, Nguyễn Tấn Đ, Huỳnh M L và Bùi Văn K tham gia đặt tiền chơi cá cược. Kết thúc trận đá gà này, gà chân xanh "Krông Pa" thắng. Tổng số tiền chơi cá cược trong trận này là 6.440.350.000 đồng.

Đối chiếu trên hai phơi tổng, xác định số tiền đánh bạc của từng người như sau:

- Trần Văn T mang theo 60.000 đồng lấy thẻ số 398, đăng ký tên "T P Túc" tham gia đặt 14 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ tiền: 79.000.000 đồng - 123.000.000 đồng (đặt 79.000.000 đồng, nếu thắng sẽ được 123.000.000 đồng) và đặt 12 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 158.500.000 đồng - 174.000.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc (tiền đặt cược + tiền thắng cược) là: 79.000.000 đồng + 158.500.000 đồng + 174.000.000 đồng = 411.500.000 đồng. Trận gà này, T thắng bạc được 86.300.000 đồng, nhưng chưa nhận tiền của trường gà.

- Huỳnh M L lấy thẻ số 321, đăng ký tên "L Bình Định" tham gia chơi cá cược ở 02 trận gà:

+ Trận thứ nhất: L đặt 05 lượt kèo gà chân đỏ tỉ lệ 9.000.000 đồng - 45.000.000 đồng và đặt 02 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 30.000.000 đồng - 10.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của L trong trận này là 84.000.000 đồng. Trận đá gà này L thắng 12.500.000 đồng.

+ Trận thứ hai: L đặt 06 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 48.500.000 đồng - 75.000.000 đồng và đặt 06 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 52.000.000 đồng - 58.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của L trong trận này là 158.500.000 đồng. Trận gà này L thắng 6.600.000đồng.

Tổng cộng 02 trận đá gà số tiền đánh bạc của Huỳnh M L là 242.500.000 đồng. L thắng 19.100.000 đồng và đã thanh toán tiền với trường gà, do người thua độ chưa trả tiền nên trường gà chưa có đủ tiền để trả cho L.

- Nguyễn Văn D lấy thẻ số 51, đăng ký tên "D P Bổn" tham gia đặt 04 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 22.000.000 đồng - 14.200.000 đồng và đặt 04 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 24.000.000 đồng - 15.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của D là 61.500.000đồng. Trận gà này, D thua 7.275.000 đồng, D đã thanh toán và trả tiền cho trường gà. D khai trong số tiền 40.300.000 đồng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ có 30.000.000 đồng là tiền do vợ là Huỳnh Thị Thu Hiền đưa để mua trái cây về bán, D không dùng số tiền này để cá cược đá gà.

- Lê P mang theo 11.000.000 đồng lấy thẻ số 255, đăng ký tên "P An Khê" tham gia chơi cá cược ở 02 trận đá gà:

+ Trận thứ nhất: P đặt 01 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 1.500.000 đồng - 10.000.000 đồng và đặt 03 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 8.000.000 đồng - 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của P là 19.500.000 đồng. P thắng 1.500.000 đồng, P đã thanh toán và nhận tiền từ tổ chức trường gà.

+ Trận thứ hai: P đặt 01 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 200.000 đồng - 1.000.000 đồng và đặt 01 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 1.000.000 đồng - 400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của P là 1.600.000 đồng. P thắng 180.000đồng, chưa thanh toán tiền với trường gà.

Tổng số tiền đánh bạc của Lê P trong 02 trận đá gà là 21.100.000 đồng.

- Lê Thành L mang theo 8.490.000 đồng lấy thẻ số 339, đăng ký tên "Loi", đặt 06 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 5.600.000 đồng - 5.300.000 đồng và đặt 05 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 6.300.000 đồng - 5.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của L là 16.700.000 đồng. L thua 90.000 đồng, chưa thanh toán tiền với trường gà.

- Lê Thanh M mang theo 1.200.000 đồng lấy thẻ số 45, đăng ký tên 'M P Bổn" đặt 04 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 12.000.000 đồng - 13.000.000 đồng và đặt 01 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 3.000.000 đồng - 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của M là 20.000.000 đồng. M thua 7.250.000 đồng, chưa thanh toán tiền với trường gà.

- Hồ Văn M mang theo 12.000.000 đồng lấy thẻ số 282, tham gia đặt 01 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 5.00.000 đồng - 2.000.000 đồng và đặt 02 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 7.000.000 đồng - 5.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của M là 13.100.000 đồng. M thắng 4.820.000 đồng, chưa thanh toán tiền với trường gà.

- Nguyễn Tấn Đ mang theo 31.000.000 đồng lấy thẻ số 39, đăng ký tên 'Đ Kbang" tham gia đặt 02 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 4.000.000 đồng - 6.000.000 đồng và đặt 01 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 5.000.000 đồng - 5.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Đ là 14.000.000 đồng. Đ thắng 750.000 đồng, Đ đã thanh toán và nhận tiền từ trường gà.

- Trần Đức H mang theo 25.300.000 đồng lấy thẻ số 384, đăng ký tên "Anh H" tham gia đặt 01 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 20.000.000 đồng - 20.000.000 đồng và đặt 02 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 5.000.000 đồng - 6.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H là 31.000.000 đồng. H thua 14.300.000 đồng và chưa trả tiền cho trường gà.

- Bùi Văn K (mượn thẻ số 384 của Trần Đức H) tham gia đặt 02 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 6.500.000 đồng - 7.000.000 đồng và đặt 03 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 11.000.000 đồng - 15.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của K là 32.500.000 đồng. K thắng 7.750.000 đồng nhưng chưa nhận tiền của trường gà.

- Tô Văn T mang theo 23.600.000đồng lấy thẻ số 372, đăng ký tên "Tý Gia Lai":

Tại phơi tổng trận 2 thể hiện T tham gia đặt 09 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 25.900.000 đồng - 28.900.000 đồng và đặt 04 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ tiền: 22.500.000 đồng - 11.400.000 đồng. Tuy nhiên, T thừa nhận chỉ đặt cược 08 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ tiền 21.900.000 đồng - 23.900.000 đồng, trong đó chỉ đặt cược 01 lượt kèo, tỷ lệ 4.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng nhưng phơi tổng ghi nhầm 02 lượt kèo cùng, tỷ lệ 4.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng và đặt cược 03 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 12.500.000 đồng - 7.900.000 đồng (gồm: lượt kèo 2000.000 đồng - 1.400.000 đồng; 10.000.000 đồng - 6.000.000 đồng và lượt kèo 500.000 đồng - 500.000 đồng). Riêng lượt kèo 10.000.000 đồng - 3.500.000 đồng là do một người bạn tên Mèo nhờ T cho đặt cược trên số thẻ 372 của T. Tổng số tiền đánh bạc của Tô Văn T là 42.300.000 đồng, T thua 14.000.000 đồng nhưng chưa trả tiền cho trường gà.

Đến 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang đá lượt trận thứ ba, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai phát hiện, bắt quả tang 35 đối tượng có mặt tại trường gà. Riêng Võ Văn H, Giáp Kim Đ, Lê Ngọc T, Phan Văn H, Ngô T Anh, Ngô Bá Q, Vũ Đình Đ, Lê Văn Trung D, Huỳnh M L, Bùi Văn K cùng một số đối tượng khác chạy thoát.

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tiền đánh bạc bằng hình thức đặt tiền chơi cá cược trong 02 trận đá gà của những con bạc là 6.958.150.000 đồng, Võ Văn H và đồng phạm sẽ thu lợi bất chính 124.000.000 đồng (tính trên 5% từ số tiền thắng cược), mới thu được 16.520.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 17-5-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H, Nguyễn Thành L, Lê Văn Trung D, Ngô Bá Q, Đỗ Trọng H và Lê Ngọc T phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Phan Văn H 04 (**bốn**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Nguyễn Thành L** 03 (**ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-3-2021

đến ngày 15-11-2021).

1.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Văn Trung D 03 (**ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-11-2021.

- Ngô Bá Q 03 (**ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22-9-2021 đến ngày 19-01-2022).

- **Đỗ Trọng H** 03 (**ba**) năm 02 (**hai**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-3-2021.

1.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; Điều 38; các điểm s, t, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Ngọc T 02 (**hai**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-4-2021.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn T, Huỳnh M L, Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M phạm tội "Đánh bạc".

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Văn D 32 (**ba mươi hai**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09-9-2021 đến ngày 15-11-2021).

Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 38; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Văn T 30 (**ba mươi**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-3-2021 đến ngày 20-8-2021).

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Huỳnh M L 18 (**mười tám**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 11-4-2021 đến ngày 07-9-2021).

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Thành L và Lê P, xử phạt:

- Tô Văn T 14 (**mười bốn**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26-3-2021 đến ngày 03-4-2021).

- Lê Thành L 13 (**mười ba**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-3-2021 đến ngày 24-5-2021).

- Lê P 13 (**mười ba**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-3-2021 đến ngày 24-5-2021).

- Hồ Văn M 12 (**mười hai**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-3-2021 đến ngày 24-5-2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt nhóm các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" từ 02 năm 06 tháng đến 05 năm tù; xử phạt nhóm các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" từ 20.000.000 đồng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ (các bị cáo không kháng cáo); quyết định truy thu tiền thu lợi bất chính sung ngân sách Nhà nước; quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo:

- Ngày 23-5-2022, các bị cáo Hồ Văn M, Phan Văn H, Nguyễn Văn D, Huỳnh M L, Lê Thành L và Tô Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 24-5-2022, bị cáo Lê Văn Trung D kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 24-5-2022, bị cáo Ngô Bá Q kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 24-5-2022, Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T là bà Lê Thị O kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo cho bị cáo T.

- Ngày 25-5-2022, bị cáo Lê P kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 25-5-2022, các bị cáo Nguyễn Thành L, Đỗ Trọng H kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 25-5-2022, bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Từ ngày 23-5 đến ngày 25-5-2022, các bị cáo Hồ Văn M, Phan Văn H, Nguyễn Văn D, Huỳnh M L, Lê Thành L, Tô Văn T, Lê Văn Trung D, Ngô Bá Q, Lê P, Nguyễn Thành L, Đỗ Trọng H, Trần Văn T và người Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T kháng cáo bản án; đơn kháng cáo của các bị cáo và của người Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo và của người Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đ diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề

nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, các điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Thành L, Đỗ Trọng H, Ngô Bá Q, Lê Văn Trung D, Nguyễn Văn D và Huỳnh M L.

- Không chấp nhận kháng cáo của người Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo: Phan Văn H, Trần Văn T, Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M.

- Sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Giảm hình phạt cho các bị cáo Phan Văn H, Trần Văn T; giữ nguyên hình phạt và cho các bị cáo Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M được hưởng án treo.

Tại phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc T thống nhất với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định, nhưng cho rằng bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t và q khoản 1, khoản 2 Điều 51, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là nặng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T cho rằng bị cáo hiện đang mắc bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức, bố mất sớm, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bà nhiều bệnh, không có người chăm sóc, từ đó đề nghị giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị chấp nhận kháng cáo.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Về hành vi tổ chức đánh bạc:

Tháng 12-2020, Võ Văn H thuê đất tại địa phận thôn P Mỹ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai để xây dựng địa điểm tổ chức hoạt động trò chơi dân gian, theo Giấy phép kinh doanh, được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp. Từ tháng 02-2021, Võ Văn H cùng đồng phạm tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà, được thua bằng tiền. Do đó, H cho xây dựng căn tin trong trường gà và cho Nguyễn Thành L thuê lại để bán cho các con bạc và cho những người tham gia trong trường gà ăn uống miễn phí và thuê Phan Văn H Lê Văn Trung D, Ngô Bá Q, Lê Ngọc T, Ngô T Anh, Giáp Kim Đ, và Vũ Đình Đ phục vụ trường gà. Nguyễn Thành L đã thuê Đỗ Trọng H, Nguyễn Văn S và Đinh Đức M phục vụ căn tin trong trường gà.

Ngày 26-3-2021, Võ Văn H đã tổ chức 02 trận đá gà bằng hình thức đặt tiền chơi cá cược, với tổng số tiền đánh bạc trong 02 trận đá gà của những con bạc là 6.958.150.000 đồng. Thu lợi bất chính 124.000.000 đồng, đã thu được 16.520.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai kết án các bị cáo Võ Văn H, Giáp Kim Đ, Phan Văn H, Ngô T Anh, Ngô Bá Q, Nguyễn Thành L, Đỗ Trọng H, Nguyễn Văn S, Lê Văn Trung D, Vũ Đình Đ và Lê Ngọc T về tội "Tổ chức đánh bạc", với tình tiết định khung "Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2.2]. Về hành vi đánh bạc:

Quá trình điều tra đã chứng minh được có 02 bị cáo tham gia cá độ trong 02 trận gà: Huỳnh M L đánh bạc, với tổng số tiền là 242.500.000 đồng, Lê P đánh bạc với tổng số tiền là 21.100.000 đồng; các bị cáo còn lại cá độ trong trận gà thứ hai: Trần Văn T đánh bạc với số tiền 411.500.000 đồng, Nguyễn Văn D đánh bạc với số tiền 61.500.000 đồng, Tô Văn T đánh bạc với số tiền 42.300.000 đồng, Lê Thanh M đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng; Trần Đức H đánh bạc với số tiền 31.000.000 đồng; Bùi Văn K đánh bạc với số tiền 32.500.000 đồng; Lê Thành L đánh bạc với số tiền 16.700.000 đồng; Nguyễn Tấn Đ đánh bạc với số tiền 14.000.000 đồng và Hồ Văn M đánh bạc với số tiền 13.100.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai kết án các bị cáo Nguyễn Văn D, Trần Văn T, Huỳnh M L về tội "Đánh bạc" với tình tiết định khung "Tiền hoặc hiện vật dùng để đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và kết án các bị cáo Trần Đức H, Tô Văn T, Lê Thanh M, Lê Thành L, Lê P, Hồ Văn M, Nguyễn Tấn Đ và Bùi Văn K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2.3]. Về hình phạt:

Các bị cáo đều có đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc làm của mình; biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà, được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì hám lợi các bị cáo đã nhiều lần tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an tại địa phương, do đó Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt các bị cáo từ 12 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù. Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét, đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt cụ thể.

[2.3.1]. Đối với các bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc":

- Đối với Phan Văn H:

Bị cáo được Võ Văn H thuê làm "Biện gà", có nhiệm vụ hô tỷ lệ cá cược, ghi tỷ lệ cá cược của các đối tượng đánh bạc vào phiếu (phơi lẻ), sau đó báo lại cho H và được trả tiền công; do đó, bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò là người giúp sức. Tuy nhiên, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là ông Phan Thành Kiệt được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huân chương giải phóng hạng Ba và Huân chương Quyết thắng hạng Nhất; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), vợ bị dị tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

- Đối với Ngô Bá Q:

Bị cáo được Võ Văn H phân công nhiệm vụ ghi tỷ lệ cá cược vào phiếu (phơi lẻ), giữ trật tự không để cho khách chơi quậy phá, xô xát đánh nhau khi chơi cá cược và không cho các đối tượng đánh bạc ra cổng khi chưa thanh toán xong tiền và cuối ngày được H trả tiền công. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội

“Tổ chức đánh bạc”, với vai trò là người giúp sức. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội (ông Ngô Bá Đức) là liệt sỹ; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

- Đối với Lê Văn Trung D:

Bị cáo được Võ Văn H phân công nhiệm vụ ghi tỷ lệ cá cược vào phiếu (phơi lẻ), giữ trật tự không để cho khách chơi quậy phá, xô xát đánh nhau khi chơi cá cược và không cho các đối tượng đánh bạc ra cổng khi chưa thanh toán xong tiền và cuối ngày được H trả tiền công. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc”, với vai trò là người giúp sức tích cực. Vì vậy, để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đối với Nguyễn Thành L và Đỗ Trọng H:

Nguyễn Thành L thuê lại căn tin trong khuôn viên trường gà của Võ Văn H để bán đồ ăn, nước uống, thuốc lá cho khách đến chơi cá cược đá gà để thu lợi; Đỗ Trọng H phụ giúp L bán hàng cho khách đến chơi cá cược. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc”, với vai trò là người giúp sức tích cực; ngoài ra, nhân thân các bị cáo không tốt, Nguyễn Thành L đã bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” và bị xử phạt hành chính về hành vi Mua bán thuốc lá điếu nhập lậu, xúi dục Đinh Đức M là người dưới 18 tuổi phạm tội, còn Đỗ Trọng H bị kết án về tội “Cướp tài sản”. Vì vậy, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

- Đối với Lê Ngọc T:

Bị cáo được Võ Văn H phân công nhiệm vụ ghi tỷ lệ cá cược vào phiếu (phơi lẻ), giữ trật tự không để cho khách chơi quậy phá, xô xát đánh nhau khi chơi cá cược và không cho các đối tượng đánh bạc ra cổng khi chưa thanh toán xong tiền và cuối ngày được H trả tiền công. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc”, với vai trò là người giúp sức. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm điều tra tội phạm; bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mất sớm. Vì vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của người Đ diện hợp pháp của bị cáo.

[2.3.2]. Đối với các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

- Đối với Nguyễn Văn D:

Nguyễn Văn D tham gia đánh bạc bằng hình thức cá cược đá gà, bị cáo lấy thẻ số 51, đăng ký tên “D P Bổn” tham gia đặt 04 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 22.000.000 đồng - 14.200.000 đồng và đặt 04 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 24.000.000 đồng - 15.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của D là 61.500.000 đồng. Trận gà này, D thua 7.275.000 đồng, D đã thanh toán và trả tiền cho trường gà.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo 32 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo, nhưng tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không cũng cấp được chứng cứ, tài liệu để chứng minh có thêm tình tết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đồng thời, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, phạm tội nhiều lần; do đó, để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đối với Huỳnh M L:

Huỳnh M L tham gia đánh bạc bằng hình thức cá cược đá gà, bị cáo lấy thẻ số 321, đăng ký tên "L Bình Định" tham gia chơi cá cược ở 02 trận gà: Trận thứ nhất: L đặt 05 lượt kèo gà chân đỏ tỉ lệ 9.000.000 đồng - 45.000.000 đồng và đặt 02 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 30.000.000 đồng - 10.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của L trong trận này là 84.000.000 đồng, trận đá gà này L thắng 12.500.000 đồng; trận thứ hai: L đặt 06 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 48.500.000 đồng - 75.000.000 đồng và đặt 06 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 52.000.000 đồng - 58.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của L trong trận này là 158.500.000 đồng, trận gà này L thắng 6.600.000 đồng. Tổng cộng 02 trận đá gà số tiền đánh bạc của Huỳnh M L là 242.500.000 đồng, L thắng 19.100.000 đồng và đã thanh toán tiền với trường gà, do người thua độ chưa trả tiền nên trường gà chưa có đủ tiền để trả cho L.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo 18 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyên nộp tiền phạt sung quỹ Nhà nước, theo Án lệ số 48/2021/AL ngày 25-11-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội ra đầu thú; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo.

- Đối với Trần Văn T, Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M:

+ Trần Văn T mang theo 60.000 đồng (sáu mươi ngàn đồng) lấy thẻ số 398, đăng ký tên "T P Túc" tham gia đặt 14 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ tiền: 79.000.000 đồng - 123.000.000 đồng và đặt 12 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 158.500.000 đồng - 174.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo thắng bạc 86.300.000 đồng, nhưng chưa nhận tiền của trường gà.

+ Tô Văn T mang theo 23.600.000 đồng lấy thẻ số 372, đăng ký tên "Tý Gia Lai" tham gia đặt cược 08 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ tiền 21.900.000 đồng - 23.900.000 đồng, trong đó đặt cược 01 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 4.000.000 đồng ăn 5.000.000 đồng và đặt cược 03 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 12.500.000 đồng - 7.900.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo là 42.300.000 đồng, thua 14.000.000 đồng, nhưng chưa trả tiền cho trường gà.

+ Lê Thành L mang theo 8.490.000 đồng lấy thẻ số 339, đăng ký tên "Loi" để cá cược. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo là 16.700.000 đồng, thua 90.000 đồng, nhưng chưa thanh toán tiền với trường gà.

+ Lê P mang theo 11.000.000 đồng lấy thẻ số 255, đăng ký tên "P An Khê" tham gia chơi cá cược ở 02 trận đá gà, với số tiền 21.100.000 đồng, bị cáo thắng 180.000 đồng, nhưng chưa thanh toán tiền với trường gà;

+ Hồ Văn M mang theo 12.000.000 đồng lấy thẻ số 282, tham gia đặt 01 lượt kèo gà chân đỏ, tỷ lệ 5.00.000 đồng - 2.000.000 đồng và đặt 02 lượt kèo gà chân xanh, tỷ lệ 7.000.000 đồng - 5.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của bị cáo là 13.100.000 đồng, thắng 4.820.000 đồng, nhưng chưa thanh toán tiền với trường gà.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt Trần Văn T 30 tháng tù, Tô Văn T 14 tháng tù, Lê Thành L và Lê P, mỗi bị cáo 13 tháng tù và Hồ Văn M 12 tháng tù. Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân lần đầu phạm tội; trước khi xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt sung quỹ Nhà nước, theo Án lệ số 48/2021/AL ngày 25-11-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trước khi phạm tội Trần Văn T đã phát hiện, truy đuổi các đối tượng trộm cắp tài sản và báo Công an bắt giữ (được xác nhận tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 18-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa), nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Thành L có bố là ông Lê Thành Duy được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và được hưởng chính sách như thương binh, bị cáo Lê P có ông nội là ông Lê Tự được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Như vậy, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì các bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, thành hẩn khai báo, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo.

[2.3.3]. Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt tù, thì Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai còn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo: Nguyễn Văn D, Trần Văn T và Huỳnh M L, mỗi bị cáo 20.000.000 đồng. Tuy nhiên, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về việc xử lý đối với các hành vi đánh bạc trái phép, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Như vậy, kháng cáo của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và có cơ sở để chấp nhận một phần.

[3]. Các quyết định định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí:

Các bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành L, Lê Văn Trung D, Đỗ Trọng H và Nguyễn Văn D.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lê Thị O là người Đ diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngọc T.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phan Văn H, Ngô Bá Q, Trần Văn T, Huỳnh M L, Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai về phần hình phạt chính đối với các bị cáo Phan Văn H, Ngô Bá Q, Trần Văn T, Lê Ngọc T, Huỳnh M L, Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P và Hồ Văn M.

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Nhóm tội "Tổ chức đánh bạc:

2.1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Nguyễn Thành L** 03 (**ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 26-3-2021 đến ngày 15-11-2021).

2.1.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Văn Trung D 03 (**ba**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-11-2021.

- **Đỗ Trọng H** 03 (**ba**) năm 02 (**hai**) tháng tù tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-3-2021.

2.1.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Phan Văn H 03 (**ba**) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2.1.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Ngô Bá Q** 02 (**hai**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 22-9-2021 đến ngày 19-01-2022).

2.1.5. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322; các điểm s, t, q khoản 1, khoản 2

Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Lê Ngọc T 01 (**một**) năm 09 (**chín**) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-4-2021.

2.2. Nhóm tội đánh bạc:

2.2.1. Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Văn D 32 (**ba mươi hai**) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09-9-2021 đến ngày 15-11-2021).

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Trần Văn T 30 (**ba mươi**) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (**năm**) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Trần Văn T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn P Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Huỳnh M L 18 (**mười tám**) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (**ba**) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Huỳnh M L cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Tô Văn T 14 (**mười bốn**) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 28 (**hai mươi tám**) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Lê Thành L 13 (**mười ba**) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 26 (**hai mươi sáu**) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Lê P 13 (**mười ba**) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 26 (**hai mươi sáu**) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Hồ Văn M 12 (**mười hai**) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (**hai mươi bốn**) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo: Tô Văn T cho Uỷ ban nhân dân phường Yên Đỗ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Lê Thành L (tên gọi khác: Loi) và Hồ Văn M cho Uỷ ban nhân dân phường Đoàn Kết, thị xã AyunPa, tỉnh Gia Lai; Lê P cho Uỷ ban nhân dân phường Trần P, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nguyễn Thành L, Lê Văn Trung D, Đỗ Trọng H và Nguyễn Văn D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các bị cáo Phan Văn H, Trần Văn T, Ngô Bá Q, Huỳnh M L, Tô Văn T, Lê Thành L, Lê P, Hồ Văn M và Lê Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai (04 bản, để giao cho Lê Văn Trung D, Đỗ Trọng H và Lê Ngọc T, mỗi bị cáo 01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- L: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Việt Cường